TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ	*Giá Rai, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 197/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08/4/2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị N, sinh năm 1989
Địa chỉ: Khóm X, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh D, sinh năm 1983
Địa chỉ: Khóm X, Phường Y, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị N và anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị N và anh D thống nhất giao cháu H, sinh ngày 28/12/2012 và cháu L, sinh ngày 05/4/2017 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hiện tại cháu H và cháu L đang sống với chị N nên được giữ nguyên.

+ Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không yêu cầu.

+ Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được phép cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh D thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình chị Nn và anh D mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị N tự nguyện nộp toàn bộ. Chị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0008643 ngày 08 tháng 4 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ, chị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi Cục THADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy